

Ngày 11/5/2017 Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 41/KL-TTr việc chấp hành pháp luật trong quản lý đầu tư xây dựng và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao tại Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, thời kỳ thanh tra năm 2014 và năm 2016.

Kết luận thanh tra đánh giá những mặt được, mặt còn hạn chế và một số vi phạm trong quản lý đầu tư xây dựng và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao tại Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

1. Việc chấp hành pháp luật trong quản lý đầu tư xây dựng

Kết quả thanh tra đối với 07/28 công trình, hạng mục công trình (6 công trình, hạng mục công trình đã được phê duyệt quyết toán vốn hoàn thành và 01 công trình đang được lập hồ sơ quyết toán vốn hoàn thành, với tổng kế hoạch vốn: 52.734,7 triệu đồng; tổng mức đầu tư, dự toán được duyệt: 62.149,4 triệu đồng; tổng giá trị khối lượng hoàn thành: 53.682,3 triệu đồng; tổng giá trị thanh toán khối lượng hoàn thành: 49.897,8 triệu đồng) cho thấy, Ban Quản lý khu kinh tế và các chủ thể tham gia dự án có cố gắng trong tổ chức triển khai thực hiện dự án; cơ bản tuân thủ quy định trong hoạt động quản lý dự án đầu tư xây dựng, lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng, tiến độ, an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình, tuy nhiên vẫn còn có hạn chế, cần được rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục:

1.1. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư, thiết kế - dự toán dự án, công trình

- Có 03/07 công trình, hạng mục công trình do khảo sát, thiết kế báo cáo kinh tế - kỹ thuật chưa sát thực tế dẫn đến phải thiết kế điều chỉnh, bổ sung làm thay đổi quy mô dự án. (Hạng mục: Xử lý ô nhiễm môi trường tạo cảnh quan ao nước gần mốc 1090 thuộc công trình *Đấu nối đường bộ qua biên giới cặp chợ Tân Thanh và Pò Chài; Sửa chữa đường nội thị cửa khẩu Cốc Nam; Nhà làm việc liên ngành cửa khẩu bản Chắt, huyện Đình Lập*).

- Có 02/07 công trình, hạng mục công trình, khi thẩm định chưa phát hiện hết sai sót trong thiết kế dự toán (tiên lượng, hệ số chi phí chung, trực tiếp phí khác, chi phí lán trại không chính xác) làm tăng dự toán được phê duyệt.

- Có 03/07 công trình, hạng mục công trình, bản vẽ kỹ thuật thi công chưa đúng quy tại khoản 4, Điều 20, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về *quản lý chất lượng công trình xây dựng* (chưa được chủ đầu tư xác nhận trước khi đưa ra thi công).

- Có 07/07 công trình, hạng mục công trình, không được lập và bàn giao quy trình bảo trì công trình cho chủ đầu tư theo quy định tại khoản 1, Điều 6, Nghị định số 114/NĐ-CP ngày 6/12/2010 của Chính phủ về *bảo trì công trình xây dựng* và Điều 37, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về *Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng*.

1.2. Việc chấp hành các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng

- Có 06/07 công trình không được lập sơ đồ tổ chức và đề cương giám sát theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 15/2013/NĐ-CP; không xây dựng hệ

thống quản lý chất lượng theo quy định tại khoản 4, Điều 26, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

- Có 05/07 công trình không được chủ đầu tư mua bảo hiểm công trình theo quy định của Luật Xây dựng.

- Việc ghi chép Nhật ký giám sát, Nhật ký thi công chưa đúng quy định tại Điều 18, Thông tư 10/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 *quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý chất lượng công trình xây dựng* (chưa đầy đủ về diễn biến, tình hình thi công hàng ngày và đánh giá về chất lượng, tiến độ thi công của nhà thầu); hồ sơ hoàn công của một số công việc xây dựng phản ánh không chính xác thực tế thi công.

1.3. Công tác tạm ứng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư hoàn thành; quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án

- 07/07 công trình, hạng mục công trình, việc thanh toán chi phí khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật vượt giá trị quyết toán được phê duyệt; áp dụng hệ số định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng trong quyết toán vốn không chính xác; một số công việc xây dựng được quyết toán không đúng thực tế thi công với tổng số tiền sai phạm là **572.002.449 đồng**. Trong đó số tiền cần xử lý thu hồi là **543.127.395 đồng**; số tiền cần xem xét giảm trừ khi quyết toán vốn hoàn thành là **28.875.054 đồng**.

1.4. Tiến độ thực hiện dự án

Có 03/07 công trình, thời gian thi công không đảm bảo tiến độ so với hợp đồng (công trình Đẩu nối đường bộ qua biên giới cặp chợ Tân Thanh và Pò Chải, hạng mục: Xử lý ô nhiễm môi trường tạo cảnh quan ao nước gần mốc 1090, chậm 8 tháng, Công trình Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và hệ thống thoát nước tuyến ĐH30 giai đoạn I, chậm 04 tháng; Công trình Cải tạo, nâng cấp nhánh Đông, nhánh Tây đường nội bộ khu vực cửa khẩu Chi Ma, chậm 9 tháng).

2. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí

Kết quả thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí cho thấy, Ban Quản lý khu kinh tế có cố gắng trong thực hiện các quy định của Luật Ngân sách, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành (trong lập, phân bổ, giao dự toán; tổ chức thu phí, lệ phí và mở sổ sách kế toán, ghi chép, quản lý, bảo quản, lưu trữ chứng từ, lập báo tài chính và quyết toán các nguồn kinh phí), tuy nhiên vẫn còn hạn chế, thiếu sót cần được chấn chỉnh, sửa đổi, bổ sung kịp thời:

2.1. Việc chấp hành pháp luật về tài chính kế toán; quản lý, sử dụng tài sản

- 03/03 Trung tâm không lập Báo cáo tình hình tăng giảm Tài sản cố định theo mẫu số B04-H ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; Sổ kế toán không đóng dấu giáp lai giữa các trang theo quy định tại khoản 2, Điều 25, Luật Kế toán và điểm 5, Mục I, Phần 3, Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC (Trung tâm Chi Ma).

- Báo cáo tài chính của Trung tâm Hữu Nghị - Bảo Lâm không phản ánh chính xác số dư kỳ trước chuyển sang; số dư cuối kỳ chuyển sang năm sau.
- Không xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định tại Điều 9, Thông tư 245/TT-BTCBTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; không ghi tăng giá trị tài sản vào sổ theo dõi tài sản cố định để quản lý và trích khấu hao theo quy định.

2.2. Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và chấp hành chế độ định mức, tiêu chuẩn

- Trung tâm Hữu Nghị Bảo Lâm, Trung tâm Tân Thanh - Cốc Nam: Không thực hiện đúng hướng dẫn tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (không quy định cụ thể việc sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm, việc chi trả tạm ứng trước thu nhập tăng thêm, việc trích lập và sử dụng các quỹ, việc trích khấu hao tài sản, duy tu và sửa chữa lớn tài sản cố định dùng trong hoạt động dịch vụ, việc trích nộp ngân sách nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ; quy định mức chi hỗ trợ tiền điện thoại di động cho lãnh đạo vượt định mức...).

- Cả 03/03 Trung tâm sử dụng kinh phí tiết kiệm 10% từ nguồn chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương số tiền là 45.900.000 đồng để chi mua sắm, sửa chữa tài sản, chi thu nhập tăng thêm là không đúng nội dung chi. Qua xem xét cho thấy, nội dung chi rõ ràng, công khai, minh bạch, chi cho hoạt động chung của đơn vị nên không xử lý thu hồi nhưng yêu cầu chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, đồng thời tự cân đối đủ nguồn để thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình.

- Trung tâm Tân Thanh - Cốc Nam chưa trích lập 40% từ tổng số thu phí, lệ phí để chi cải cách tiền lương từ năm 2014 - 2016 với số tiền là 160.609.120 đồng, cần được khắc phục ngay.

2.3. Việc tổ chức thực hiện công tác thu phí, lệ phí và thu dịch vụ khác

- Lệ phí đăng ký kinh doanh: Từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/5/2014 Trung tâm Tân Thanh - Cốc Nam thực hiện thu lệ phí đăng ký kinh doanh với mức thu 30.000đ/lần cấp là không đúng với mức thu quy định tại Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp (mức thu quy định là 100.000đ/lần cấp) làm thất thu ngân sách số tiền **64.540.000 đồng**, cần xử lý truy thu và kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, tùy theo tính chất mức độ xử lý theo quy định.

- Thu dịch vụ khác: Việc thu tiền cho thuê mặt bằng, địa điểm tại Tòa nhà Trung tâm dịch vụ quốc tế Hữu Nghị của Trung tâm Hữu Nghị - Bảo Lâm cơ

bản đảm bảo quy định về giá cho thuê, diện tích cho thuê và mục đích sử dụng của các cá nhân, tổ chức được thuê. Riêng đối với số tiền thuê nhà 160.116.330 đồng của hộ gia đình, cá nhân (tại Nhà chung cư 03 tầng) chưa nộp tính đến ngày 31/12/2015, yêu cầu Trung tâm Tân Thanh - Cốc Nam có biện pháp tổ chức thu dứt điểm đối với nguồn thu này.

2.4. Việc trích lập và sử dụng các quỹ

- Trung tâm Chi Ma không trích lập quỹ thi đua khen thưởng từ nguồn kinh phí chi không thường xuyên theo quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 3, Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính *Hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng* cần được chấn chỉnh, khắc phục; năm 2015 trích lập quỹ phúc lợi số tiền 26.628.550 đồng; quỹ thi đua khen thưởng số tiền 10.000.000 đồng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên là không đúng quy định tại khoản 1, Điều 26, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và mục 4, phần IX, Thông tư số 71/2006/TT-BTC. Trong đó, đã sử dụng để chi khen thưởng và chi cho các hoạt động chung có tính chất phúc lợi tập thể với số tiền 29.765.000 đồng, số chưa sử dụng là **6.863.550 đồng**, cần xử lý thu hồi.

- Trung tâm Tân Thanh - Cốc Nam không trích lập các quỹ (Phát triển hoạt động sự nghiệp; Thi đua khen thưởng; Phúc lợi) theo Điều 19, Điều 20, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và mục 4, phần VIII, Thông tư số 71/2006/TT-BTC. Yêu cầu trích lập quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp với số tiền 100.380.700 đồng và trích lập các quỹ thi đua khen thưởng, phúc lợi theo quy định.

3. Việc quản lý và cho thuê đất

Trong thời kỳ thanh tra, Ban Quản lý khu kinh tế đã ban hành 22 quyết định cho các doanh nghiệp thuê đất tại các khu vực cửa khẩu. Đến thời điểm thanh tra Ban Quản lý khu kinh tế đã ký hợp đồng cho thuê đất đối với 19/22 khu đất, chưa ký kết hợp đồng đối với 03/22 khu đất (khu đất tại cửa khẩu Chi Ma, diện tích 3.211m²; khu đất tại cửa khẩu Tân Thanh, diện tích 2.108,4m²; khu đất tại cửa khẩu Hữu Nghị, diện tích 32.782,6m²) nguyên nhân do một phần diện tích đất cho thuê bị tái lấn chiếm, chậm thông báo đơn giá cho thuê đất, chậm xác định hình thức trả tiền thuê đất do đó chưa thu được tiền thuê đất, cần được chấn chỉnh, khắc phục ngay.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên là:

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của Lãnh đạo Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trong quản lý dự án đầu tư; quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí chưa sâu sát, kịp thời.

- Năng lực, trách nhiệm của các chủ thể tham gia thực hiện các dự án đầu tư còn hạn chế.

- Việc hướng dẫn, kiểm tra, xét duyệt quyết toán các nguồn kinh phí hàng năm của Ban Quản lý khu kinh tế còn thiếu chặt chẽ dẫn đến một số hạn chế, thiếu sót chưa được phát hiện để chấn chỉnh, xử lý kịp thời.

- Cán bộ làm công tác kế toán còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, chưa kịp thời nắm bắt, vận dụng các văn bản chính sách, chế độ hiện hành.
Từ kết quả thanh tra nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Chánh Thanh tra tỉnh xử lý như sau:

1. Yêu cầu Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn:

- Rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ quản lý đầu tư và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan đến những thiếu sót, hạn chế, vi phạm đã chỉ ra qua thanh tra; tùy theo tính chất, mức độ xử lý theo quy định.

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc xét duyệt quyết toán hàng năm; tổ chức thu phí và lệ phí; chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ và xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định.

- Phối hợp với UBND huyện Văn Lãng và cơ quan chức năng có liên quan trong việc xây dựng Khung giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cửa khẩu Tân Thanh trình Sở Tài chính thẩm định.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường tại các khu vực cửa khẩu; kịp thời quản lý các hoạt động có sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè và tổ chức thu phí ngay sau khi có quy định về việc sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường của cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp với Sở Tài chính và UBND các huyện có khu vực cửa khẩu rà soát, kiến nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh quy định về thu phí vệ sinh môi trường đảm bảo phù hợp thực tiễn trên địa bàn.

- Chỉ đạo Trung tâm Tân Thanh - Cốc Nam trích lập số tiền 160.609.120 đồng từ số thu phí, lệ phí để chi cải cách tiền lương; trích lập quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp số tiền 100.380.700 đồng và trích lập các quỹ thi đua khen thưởng, phúc lợi theo quy định.

- Giảm trừ khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu khi quyết toán vốn hoàn thành Công trình **Cải tạo nâng cấp nhánh Đông, nhánh Tây đường nội bộ khu vực cửa khẩu Chi Ma, huyện Lộc Bình** số tiền **28.875.054 đồng**.

2. Đề nghị Sở Tài chính:

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Khung giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh, trong đó có điều chỉnh đối với chợ tại các khu vực cửa khẩu.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, xét duyệt quyết toán đối với Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

3. Đề nghị Sở Giao thông - Vận tải: Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành quy định về sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè, trong đó có điều chỉnh đối với lòng đường, vỉa hè tại các khu vực cửa khẩu.

4. Ban hành quyết định thu hồi số tiền sai phạm **614.530.945 đồng** vào Tài khoản tạm giữ chờ xử lý số 3591.0.1062306.00000 của Thanh tra tỉnh tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn./.